

GIÁO VIÊN TIỂU HỌC NGƯỜI DÂN TỘC THIẾU SỐ - NỘI LỰC QUAN TRỌNG ĐỂ PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC Ở VÙNG DÂN TỘC

ThS. TRẦN THỊ YÊN

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

1. Đặt vấn đề

Việt Nam là một quốc gia đa dân tộc: trong 54 dân tộc, có 53 dân tộc thiểu số (DTTS) cư trú phân tán, phần lớn ở vùng khó khăn trong phát triển kinh tế - xã hội. Đối với đồng bào DTTS, nguyên tắc xuyên suốt trong chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước Việt Nam là: bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển. Hiến pháp năm 2013 quy định: "Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các DTTS phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước". Để phát triển kinh tế - xã hội ở vùng DTTS đặt ra yêu cầu phát triển nguồn nhân lực người DTTS - vì con người vừa là mục tiêu vừa là động lực của sự phát triển.

Nghị quyết Đại hội XI của Đảng khẳng định: "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục (GD) Việt Nam theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa, dân chủ hóa và hội nhập quốc tế, trong đó, đổi mới cơ chế quản lí GD, phát triển đội ngũ giáo viên (GV) và cán bộ quản lí GD là khâu then chốt". GV tiểu học người DTTS được làm việc ở chính quê hương, cộng đồng của họ sẽ có một ưu thế to lớn: Đó là sự am hiểu thấu đáo về ngôn ngữ, tập tục, đặc điểm tâm lí, các nhu cầu của học sinh. Khi người GV đứng trước học sinh với tư cách thầy giáo chính là lối của cộng đồng, đại biểu dân tộc đang làm công tác GD.

Thực hiện việc nâng cao chất lượng GD tiểu học vùng đồng bào dân tộc trước hết cần chú trọng vào chất lượng đội ngũ GV người dân tộc. Đáp ứng sự đòi hỏi tự nhiên giữa GV và học sinh vùng đồng bào dân tộc để đảm bảo sự phù hợp với điều kiện sinh hoạt cùng với các phong tục tập quán và hiểu biết tâm sinh lí trong cuộc sống. Do đó, GV tiểu học nói chung và GV tiểu học người DTTS nói riêng có vị trí, vai trò hết sức quan trọng trong sự nghiệp GD vùng dân tộc.

2. GV tiểu học người DTTS - nội lực quan trọng để phát triển GD ở vùng dân tộc

Ở vùng dân tộc, đội ngũ GV tiểu học người DTTS chiếm tỉ lệ lớn. Đây là lực lượng quan trọng quyết định chất lượng GD tiểu học, đảm bảo cho GD tiểu học vùng dân tộc phát triển nhanh và bền vững - là nội lực để phát triển GD tiểu học vùng dân tộc.

2.1. Thực trạng đội ngũ GV tiểu học người DTTS

Trong những năm gần đây, số trường tiểu học, số học sinh tiểu học ở vùng dân tộc tăng nhanh nên số lượng GV tiểu học và GV người DTTS tăng nhanh từ 11,08% năm 2008 lên 12,34% năm 2012 (bình quân mỗi năm tăng khoảng 1.700 người).

Với tỉ lệ học sinh tiểu học người DTTS là 17,56% (năm 2012)

và tỉ lệ dân số người DTTS khoảng 14%, thì tỉ lệ GV tiểu học người DTTS đạt 12,34% (47.096 người) có vai trò quan trọng đối với việc phát triển GD tiểu học vùng DTTS.

Về trình độ đào tạo, GV tiểu học người DTTS đều đạt chuẩn và một bộ phận đạt trên chuẩn do hệ thống trường đại học, cao đẳng sư phạm vùng dân tộc trong những năm gần đây phát triển cả về số lượng và qui mô đào tạo. Công tác bồi dưỡng GV được quan tâm thường xuyên đã góp phần nâng cao kiến thức và năng lực dạy học. Tuy nhiên, so với yêu cầu đổi mới GD vẫn cần tiếp tục thực hiện việc bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ GV tiểu học người DTTS.

Số lượng GV tiểu học người DTTS tăng nhanh về số lượng song sự tăng về số lượng vẫn mang tính cục bộ tộc người. Nghĩa là GV tiểu học người DTTS ở các tỉnh, vùng miền phần lớn là người các tộc người có dân số đông. Ví dụ, vùng Đông Bắc dân tộc Tày chiếm đa số nên GV hầu hết là người Tày; vùng Tây Bắc dân tộc Mường, Thái, Mông chiếm đa số nên GV chủ yếu là người Mường, Thái, Mông; vùng Tây Nguyên GV là người Jarai, Bahnar; vùng Tây Nam Bộ GV là người Khmer,... Sự gia tăng cục bộ này ảnh hưởng nhất định đến sự phát triển GD vùng dân tộc.

Đội ngũ GV tiểu học người DTTS có nhiều thế mạnh đồng thời vẫn còn những tồn tại. Nếu phát huy thế mạnh, khắc phục những tồn tại thì họ sẽ là nguồn lực quan trọng để phát triển GD tiểu học vùng dân tộc.

2.2. Vai trò "nội lực" của GV tiểu học người DTTS trong phát triển GD ở vùng dân tộc

2.2.1. GV tiểu học người DTTS là lực lượng chủ yếu, trực tiếp thực hiện nội dung, chương trình GD ở vùng DTTS

GV tiểu học là những người làm nhiệm vụ dạy học - GD trong trường tiểu học, thực hiện mục tiêu GD tiểu học, hình thành cho học sinh tiểu học (6-14 tuổi) những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về tình cảm, trí tuệ, thể chất và kỹ năng cơ bản để học tập tiếp trung học hoặc đi vào cuộc sống lao động.

Đội ngũ GV tiểu học người DTTS với số lượng 47.096 người (12,34%) là lực lượng chủ yếu, trực tiếp thực hiện nội dung chương trình GD ở các trường tiểu

Bảng 1: Số lượng và tỉ lệ GV tiểu học người DTTS

GV tiểu học	2008	2009	2010	2011	2012
GV tiểu học cả nước	349.695	355.165	365.772	366.045	381.432
GV tiểu học người DTTS	38.763	39.865	42.478	45.091	47.096
Tỉ lệ GV tiểu học người DTTS (%)	11,08	11,22	11,61	12,30	12,34

Nguồn: Tổng cục Thống kê

học vùng dân tộc. Phẩm chất, năng lực của họ ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng GD tiểu học vùng dân tộc. Năng lực của GV người DTTS chịu ảnh hưởng của những yếu tố văn hóa, xã hội như bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán của tộc người. Những dân tộc có dân số đông, sống đan xen với người Kinh ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển hơn sẽ ảnh hưởng đến năng lực của GV.

2.2.2 GV tiểu học người DTTS nhân tố quan trọng trong việc nâng cao chất lượng GD và đảm bảo cho GD tiểu học phát triển bền vững.

Khi thực hiện nội dung, chương trình GD tiểu học ở vùng dân tộc, khó khăn lớn nhất là vấn đề ngôn ngữ. Rào cản ngôn ngữ là nguyên nhân chủ yếu và trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng GD tiểu học. Đồng thời rào cản ngôn ngữ còn ảnh hưởng đến năng lực giao tiếp, năng lực sáng tạo và phát triển tư duy của học sinh tiểu học.

Khi ở nhà và trong sinh hoạt cộng đồng, học sinh sử dụng ngôn ngữ là tiếng dân tộc (tiếng mẹ đẻ), đến trường các em giao tiếp với thầy cô và tiếp thu kiến thức bằng tiếng Việt (ngôn ngữ thứ hai). GV là người dân tộc sẽ giúp cho các em gỡ bỏ "rào cản" ngôn ngữ trong giao tiếp và dạy - học. Học sinh được tiếp cận kiến thức bằng cả tiếng Việt và tiếng Dân tộc. Trong dạy học, những nội dung kiến thức học sinh không hiểu do hạn chế về tiếng Việt, GV có thể dùng tiếng dân tộc để giải thích cho các em; ngược lại khi hiểu được nội dung nhờ tiếng dân tộc sẽ tăng cường khả năng tiếng Việt cho học sinh. Vai trò của GV người DTTS hết sức quan trọng, giúp học sinh tiếp thu được kiến thức; học sinh đi học chuyên cần, tự tin hơn và thích đến trường, đến lớp.

2.2.3. GV tiểu học người DTTS là người lựa chọn và thực hiện các phương pháp GD đặc thù đối với học sinh người DTTS

Quan điểm chung với GD vùng dân tộc là thực hiện nội dung chương trình chung quốc gia, lựa chọn những phương pháp GD đặc thù phù hợp với vùng dân tộc. Tính đặc thù của GD vùng dân tộc được thể hiện ở đặc điểm vùng miền và đặc điểm tộc người.

GV tiểu học người DTTS hiểu biết về truyền thống, phong tục tập quán của dân tộc, đã trải nghiệm trong quá trình là học sinh phổ thông nên họ biết rõ những mặt tích cực và hạn chế trong quá trình tiếp thu kiến thức. Vì vậy, khi được trang bị kiến thức làm GV, họ biết lựa chọn phương pháp GD đặc thù phù hợp với đối tượng học sinh người DTTS.

2.2.4. GV người DTTS là lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, vận động cộng đồng tham gia vào các hoạt động GD ở vùng dân tộc

Không đi học đều, bỏ học giữa chừng, không học tiếp lên cấp học cao hơn,... là những tồn tại của GD vùng dân tộc. GV tiểu học người DTTS có ưu thế trong vận động học sinh đến trường, động viên học sinh đi học đều, khuyến khích học sinh học lên cấp học cao hơn; vận động cộng đồng tạo điều kiện để con em đi học bởi họ hiểu phong tục tập quán, hiểu ngôn ngữ và cùng sinh sống trong cộng đồng.

Mặt khác, GV tiểu học là người DTTS có vai trò

quan trọng trong việc tuyên truyền để làm thay đổi nhận thức của cộng đồng về GD; làm gương tốt cho học sinh noi theo khi các em thấy người DTTS hoàn toàn có thể trở thành trí thức. Điều này đặc biệt quan trọng đối với những dân tộc có dân số ít, chưa có cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học.

2.2.5. GV tiểu học người DTTS có vai trò quan trọng trong bảo tồn, phát huy và phát triển văn hóa các DTTS

Thông qua dạy học và các hoạt động GD, GV tiểu học người DTTS giúp cho học sinh hiểu sâu hơn về truyền thống, phong tục, tập quán dân tộc; giúp học sinh hiểu được sâu sắc hơn vị trí, vai trò của văn hóa dân tộc đối với sự phát triển cộng đồng; vai trò của bản sắc văn hóa dân tộc trong nền văn hóa Việt Nam.

3. Kết luận

GV tiểu học người DTTS có vai trò quan trọng đối với GD tiểu học vùng dân tộc, là "nội lực" để phát triển GD vùng dân tộc, là nhân tố quan trọng đảm bảo cho GD ở vùng dân tộc phát triển nhanh và bền vững. Tuy nhiên, trong thực tiễn đội ngũ GV còn nhiều bất cập về kiến thức cũng như năng lực sư phạm. Do vậy, cần có chiến lược phát triển đội ngũ GV tiểu học người DTTS. Trong đó cần lưu ý khắc phục tính cục bộ tộc người; đặc điểm tộc người (đào tạo chuyên môn và ngôn ngữ),...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thống kê giáo dục và đào tạo năm học 2011-2012, 11/12/2013*.
2. Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Cổng thông tin điện tử Chính phủ (2013).
3. Hà Đức Đà, *Đổi mới tư duy về phát triển đội ngũ giáo viên người dân tộc thiểu số ở vùng dân tộc và miền núi*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, tháng 3 năm 2013.
4. Nghị Quyết số 29 – NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về *Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo*.
5. Luật Giáo dục, 2005.
6. Trần Thị Yên, *Giáo viên tiểu học người dân tộc thiểu số với việc nâng cao chất lượng giáo dục Tiểu học ở vùng dân tộc và miền núi*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 100 tháng 1/2014.

SUMMARY

Primary teaching staff (ethnic minority teachers) is an important force, directly implement and improve curriculum content of education in primary schools in ethnic minority areas, determine quality of primary education, ensure rapid and sustainable primary education development in ethnic areas - the internal strength to develop primary education. Primary teachers in general and teachers in ethnic areas in particular play important role and position in the cause of education in ethnic areas. Therefore, the Party and State should develop a development and training strategy to ethnic primary teachers in right direction and upon goals of education.